



CẬP NHẬT KẾT QUẢ **KINH DOANH QUÝ 03/2023**

Tháng 10, 2023



Ms. Nguyễn Thị Thu Hằng
Giám đốc Khối Quản lý tài chính



Ms. Lê Cẩm Thúy
Giám đốc Khối Quản lý rủi ro



Mr. Trịnh Quang Anh
Giám đốc Nghiên cứu Kinh tế

NỘI DUNG

A. Kết quả kinh doanh Quý 03/2023

B. Triển vọng 2023-2027





A – Kết quả kinh doanh Quý 03/2023

Các sự kiện nổi bật trong quý



▶ MSB được tổ chức Euro Money trao tặng giải thưởng “Ngân hàng tốt nhất Việt Nam cho doanh nghiệp vừa và nhỏ”.



▶ Trong Quý III, MSB giới thiệu chương trình vay kinh doanh thế chấp ngắn hạn với lãi suất vay ưu đãi chỉ 8,99%.



▶ MSB vừa chính thức đưa vào hoạt động điểm giao dịch tự động M.Digi Bank cho phép khách hàng có thể thực hiện nhiều loại giao dịch như nộp hoặc rút tiền từ tài khoản,.. đồng thời tương tác với thiết bị như đang giao dịch thực tế với nhân viên ngân hàng



▶ Trong Quý III/2023, MSB lần lượt tung ra các chương trình giảm lãi suất ưu đãi cho cả khách hàng cá nhân và doanh nghiệp:

- 06/2023: Giảm lãi suất cho vay 1%/năm dành cho các KH cá nhân.
- 07/2023: Giảm 1% lãi suất cho vay KH SME.
- 08/2023: Giảm thêm 2% lãi suất cho vay KH cá nhân.



▶ Tháng 08/2023, MSB được Global Brand Award - Giải thưởng Thương hiệu toàn cầu trao tặng giải thưởng Ngân hàng Chuyển đổi số xuất sắc nhất (Best Digital Transformation Bank) tại Việt Nam

▶ Moody's – Tổ chức tín nhiệm quốc tế vừa ra bản Credit Opinion ngày 27/10/2023 giữ nguyên các xếp hạng tín nhiệm của MSB với outlook: Ổn định, cụ thể:

- Xếp hạng rủi ro đối tác: Ba3/NP
- Tiền gửi: B1/NP
- Đánh giá tín dụng cơ sở (BCA): b2
- Đánh giá tín dụng cơ sở (điều chỉnh): b2
- Đánh giá rủi ro đối tác: Ba3(cr)/NP(cr)
- Xếp hạng nhà phát hành: B1

MOODY'S

Điểm nhấn kết quả kinh doanh Quý 3/2023

Lợi nhuận trước thuế 9T2023

5.223 tỷ đồng

▲ 8,26% YoY
~ 82,90% kế hoạch năm

Tăng trưởng tín dụng¹

16,34% YTD

Hạn mức tín dụng 17,87% (30/09/2023)

Tỷ lệ CASA

27,71%

So với mức 24,23% (30/06/2023)

NIM (lũy kế 12 tháng)

4,11%

So với mức 4,26% (30/06/2023)

NPL²

1,96%

So với mức 1,73% (30/06/2023)

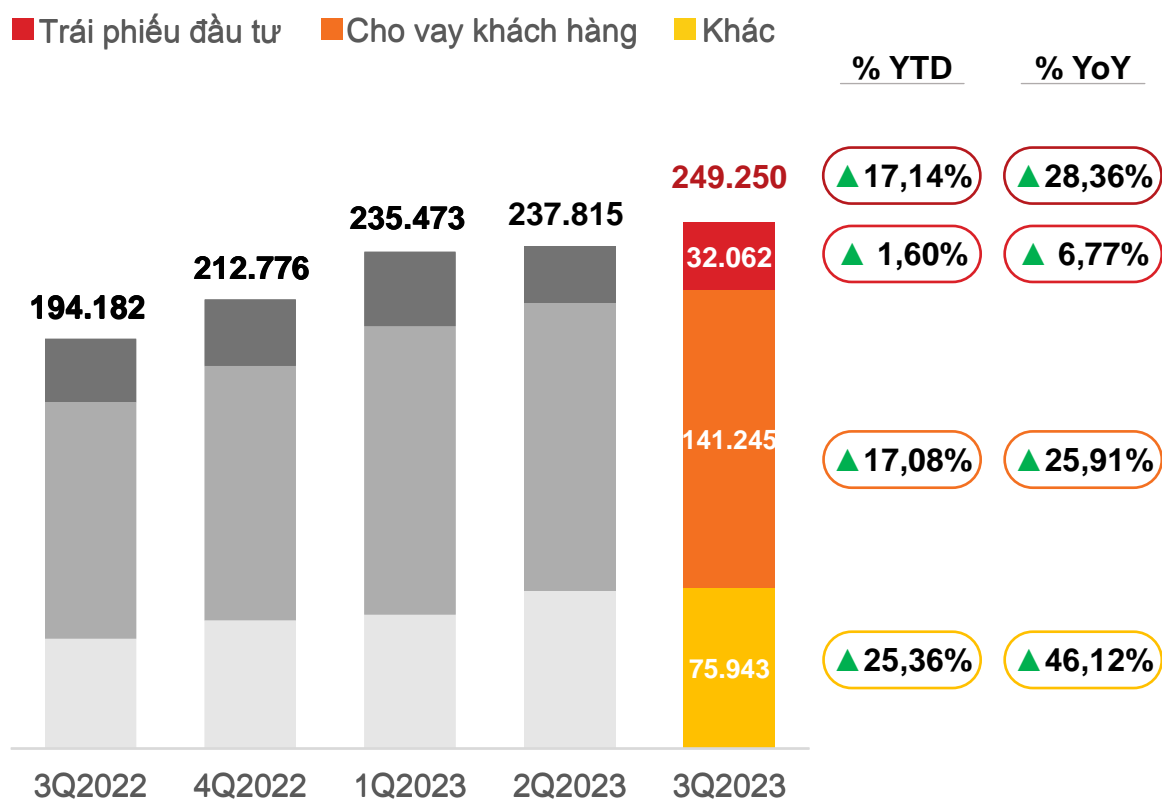
CAR¹

12,60% YTD

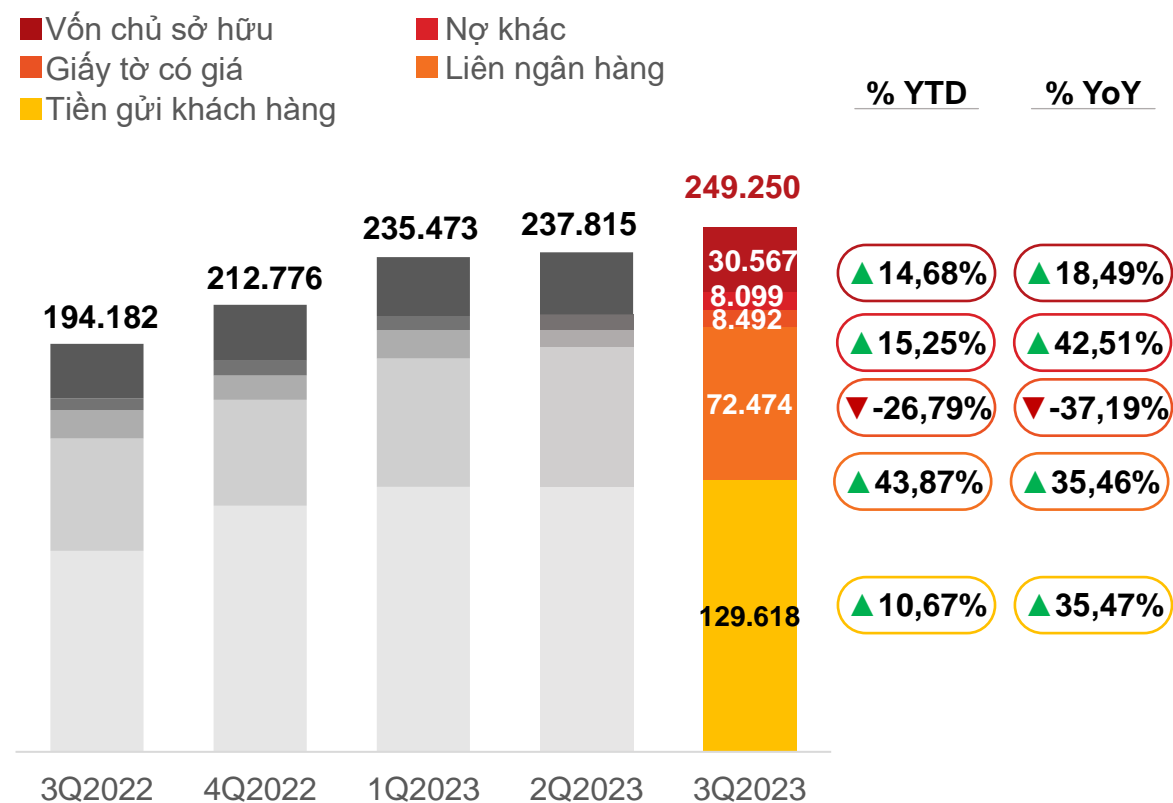
So với mức 12,93% (30/06/2023)

Hoạt động cho vay tăng trưởng cao hơn trung bình ngành

Tổng tài sản⁽¹⁾ (tỷ đồng)

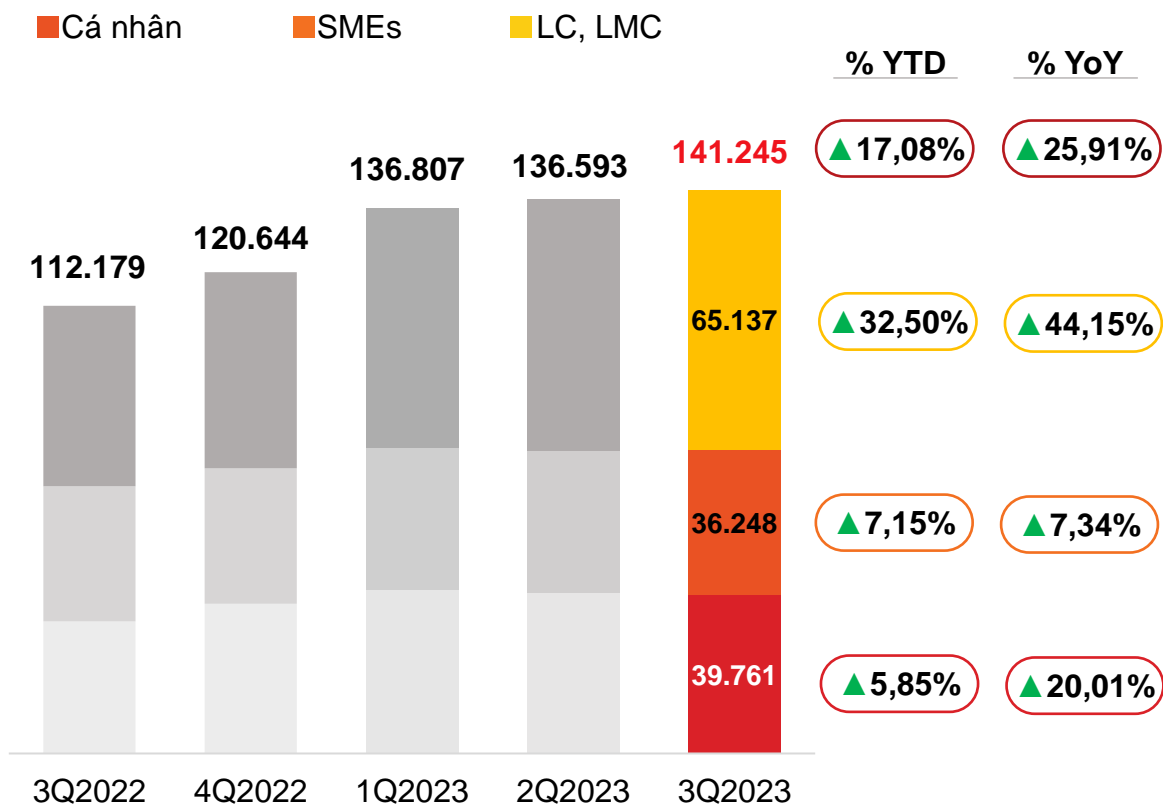


Tổng Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)

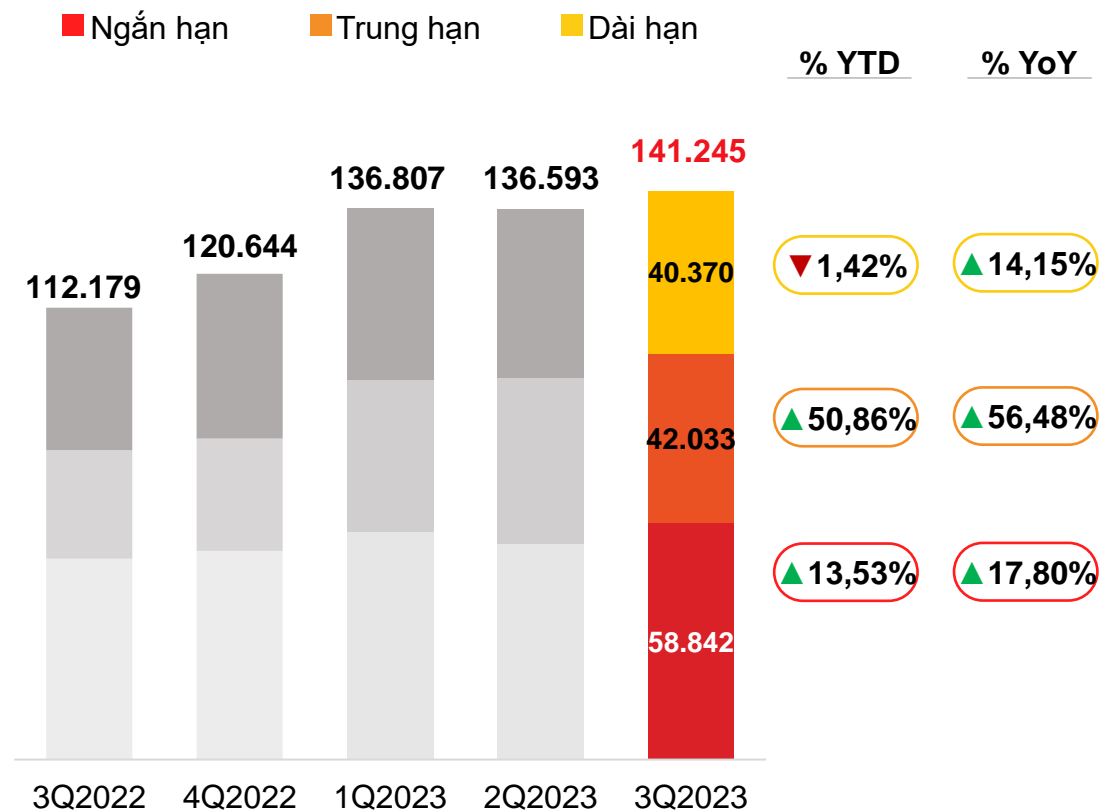


Tăng trưởng tín dụng cao hơn trung bình ngành, các phân khúc cho vay được duy trì ổn định so với Quý liền trước.

Cho vay khách hàng theo phân khúc (tỷ đồng)

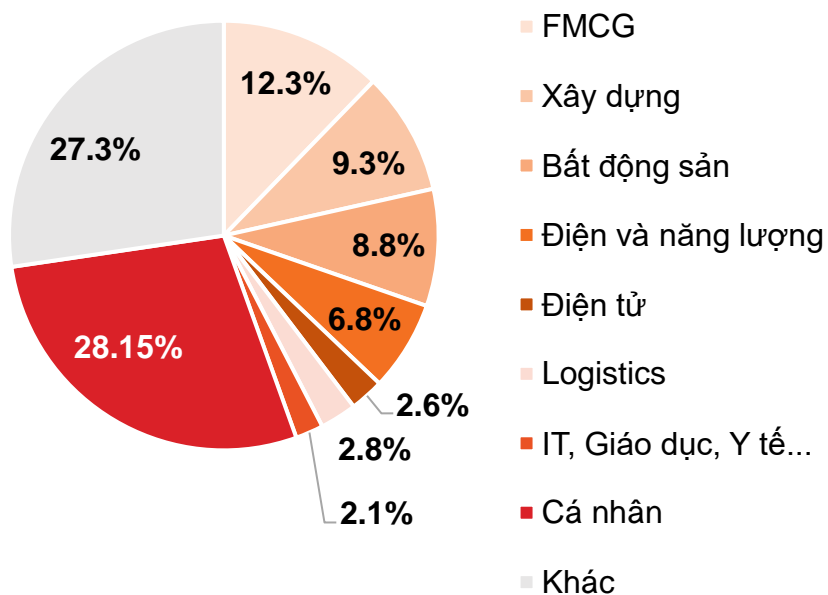


Cho vay khách hàng theo kỳ hạn (tỷ đồng)

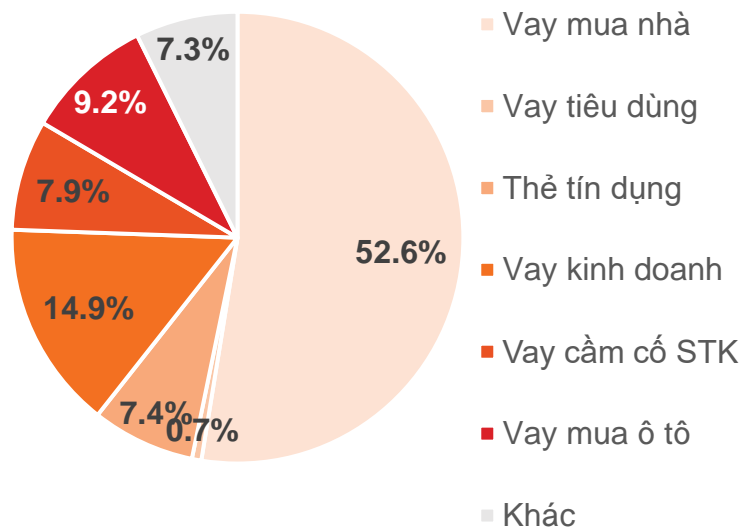


Danh mục tín dụng có sự chuyển hướng sang các lĩnh vực ít biến động

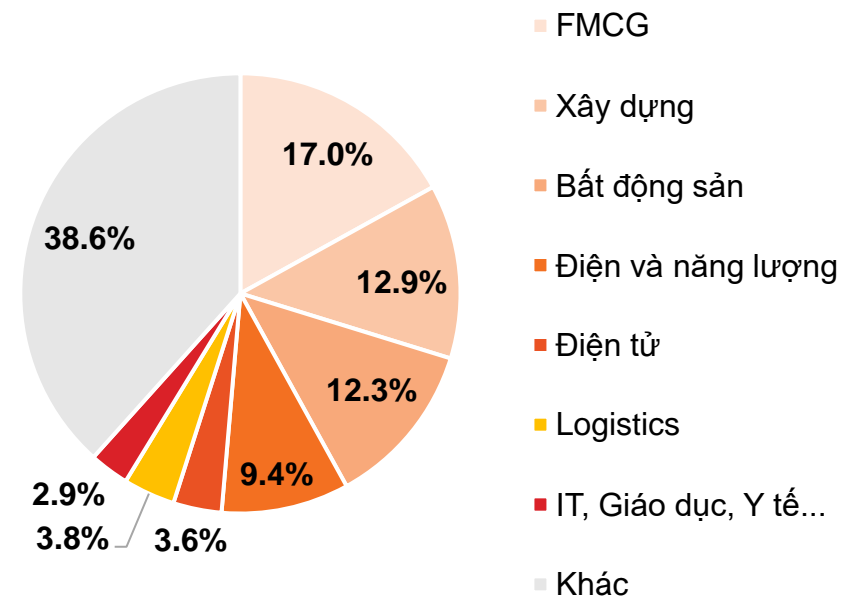
Cơ cấu tổng dư nợ của MSB đến 30/09/2023



Cho vay KHCVN theo sản phẩm

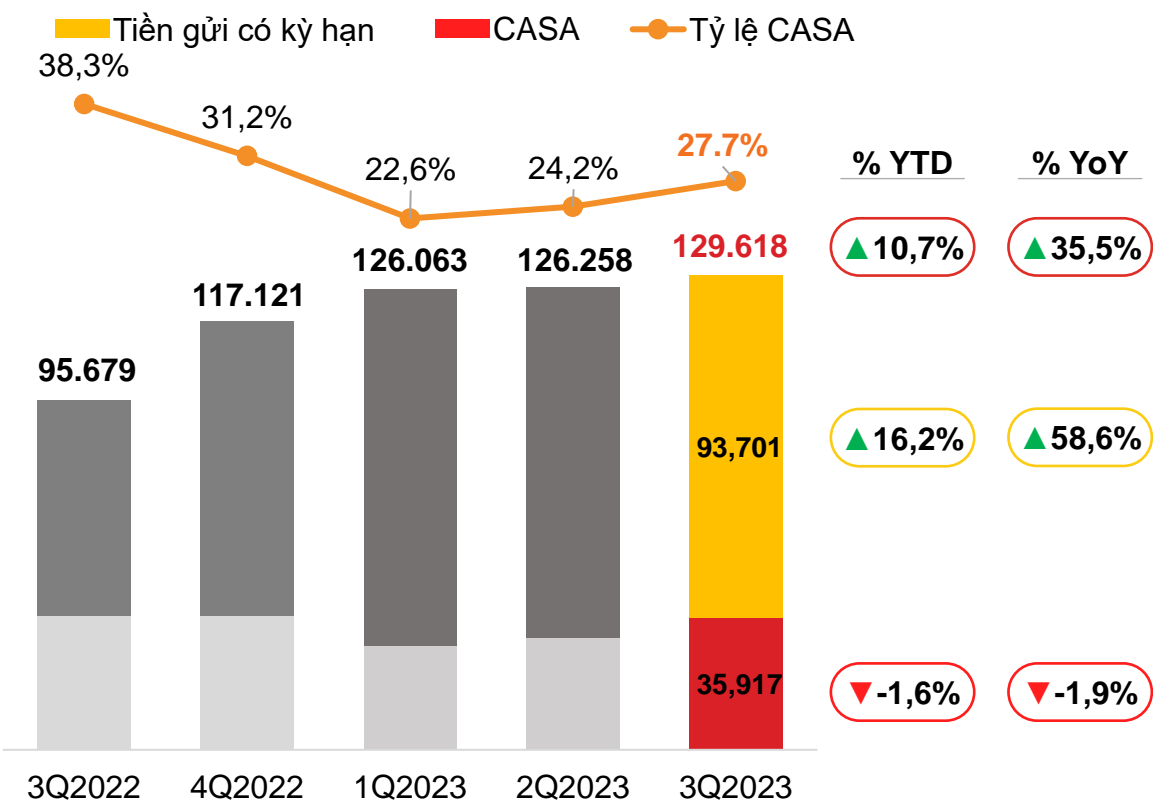


Cho vay KHDN theo ngành kinh tế

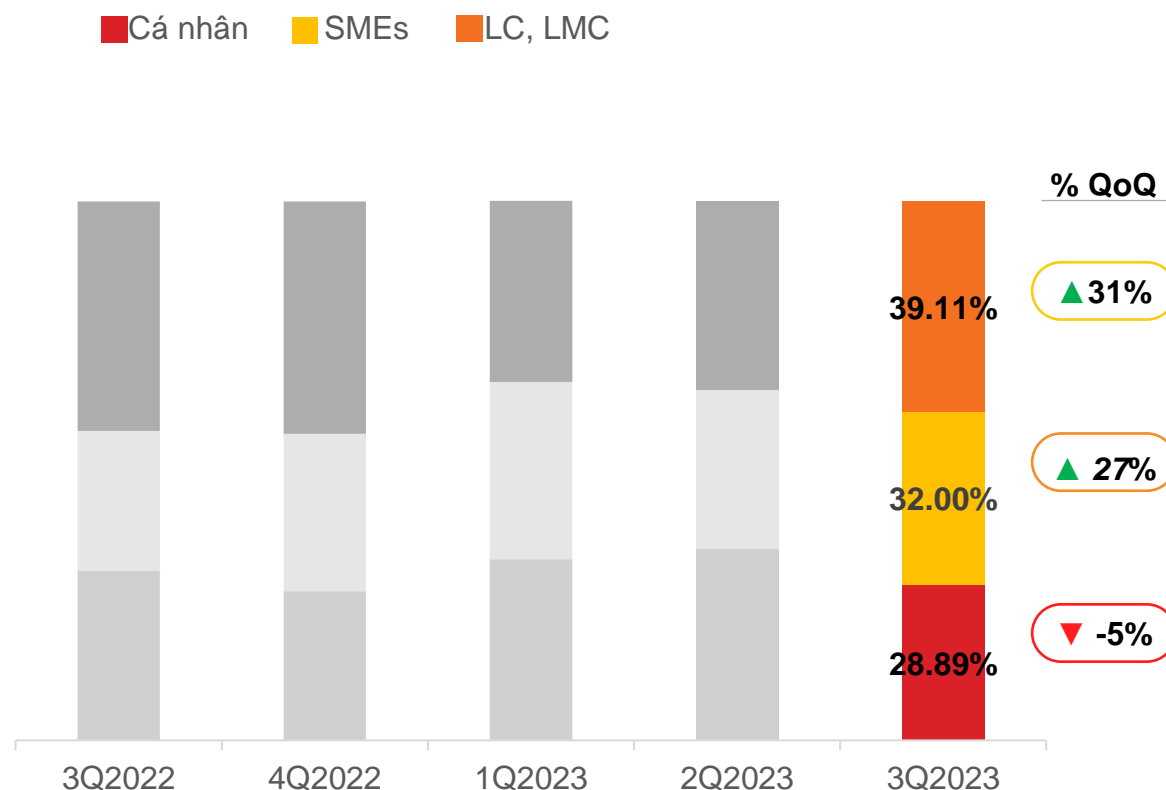


CASA hồi phục tốt trong bối cảnh 02 quý trước nghịch chiều

Tiền gửi khách hàng theo kỳ hạn (tỷ đồng)

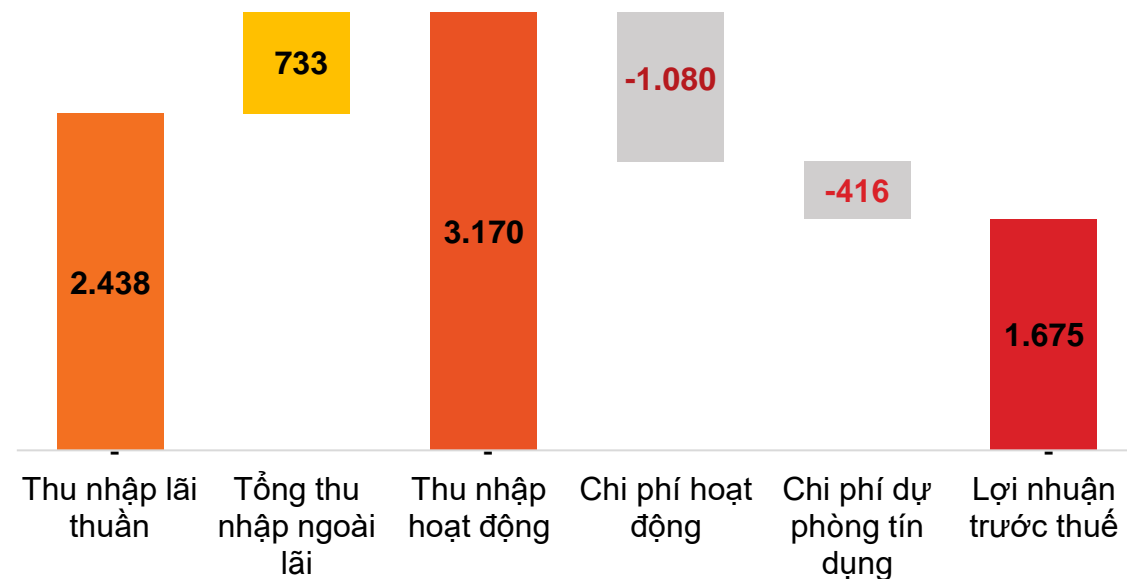


Tỷ trọng đóng góp CASA



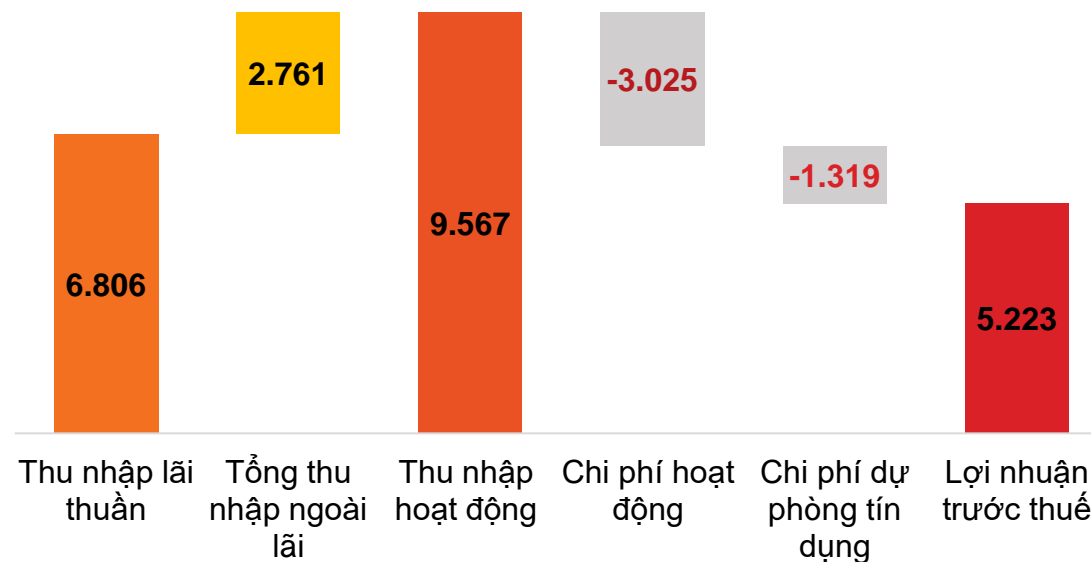
Hoạt động phi tín dụng được chú trọng trong bối cảnh tiêu cực chung toàn ngành của hoạt động tín dụng

Lợi nhuận Quý 3/2023 (tỷ đồng)



% QoQ ▲ 10,8% ▲ 14,8% ▲ 11,7% ▲ 8,4% ▲ 17,7% ▲ 12,5%

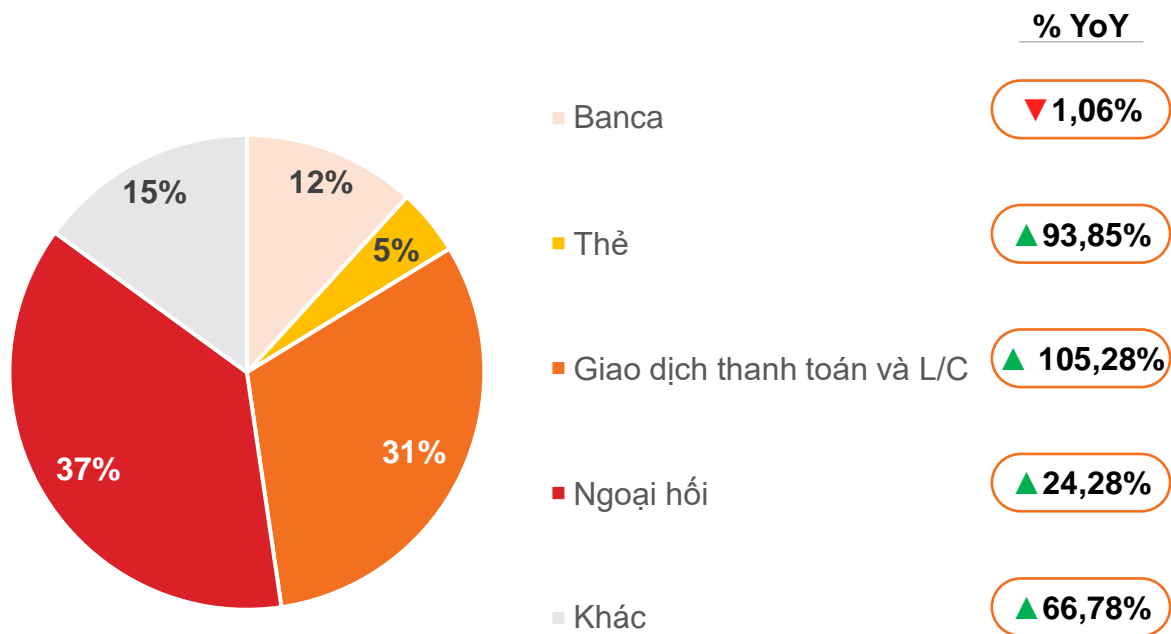
Lợi nhuận 9T/2023 (tỷ đồng)



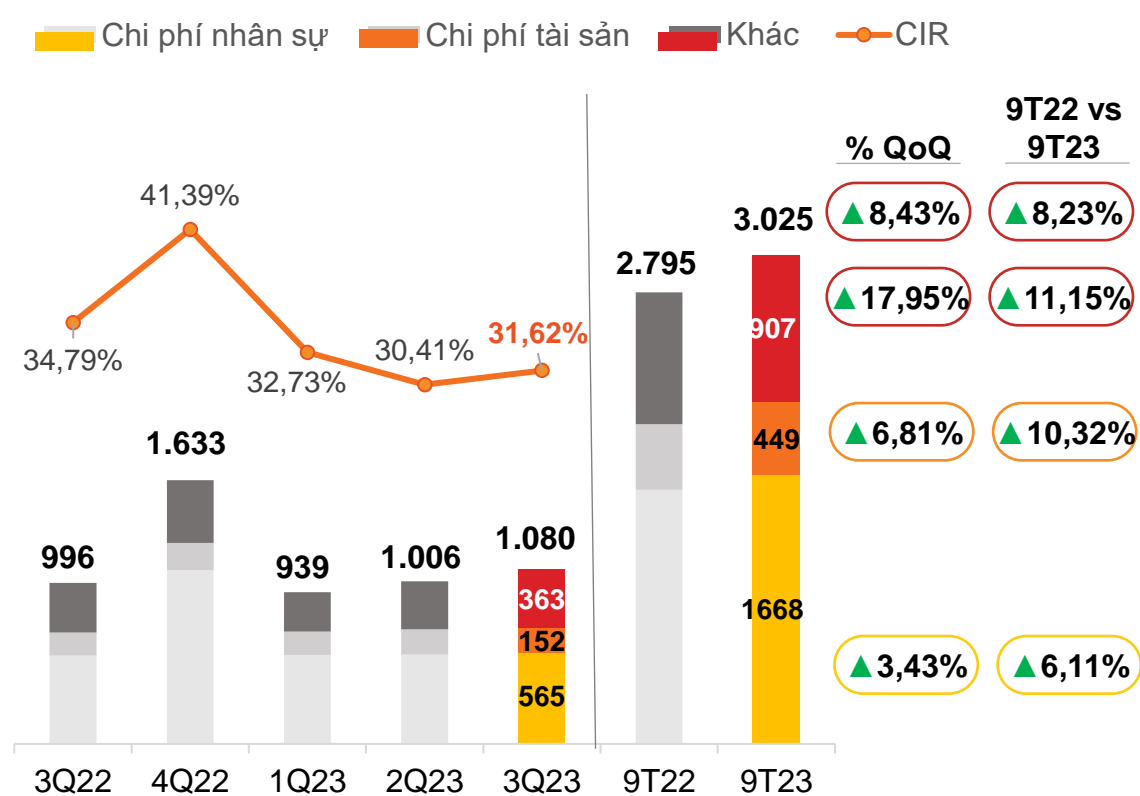
% YoY ▲ 9,4% ▲ 53% ▲ 19,2% ▲ 8,2% ▲ 222,3% ▲ 8,3%

Thu nhập ngoài lãi tăng mạnh, đạt gần 31% tổng thu nhập

Cơ cấu thu nhập từ phí Q3/2023

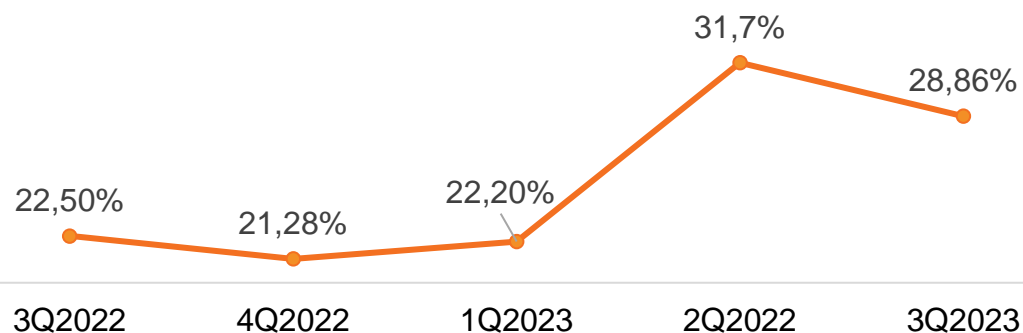


Chi phí hoạt động (OPEX) & CIR 9T2023 ¹⁾

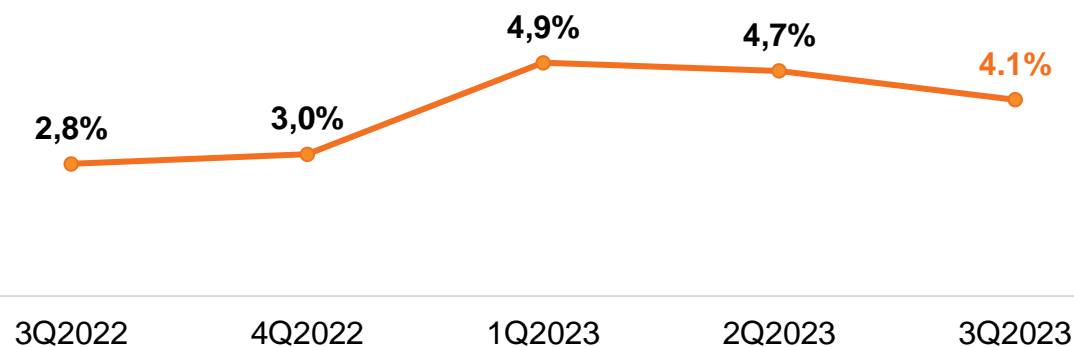


NIM tiếp tục giảm trong bối cảnh chung toàn ngành

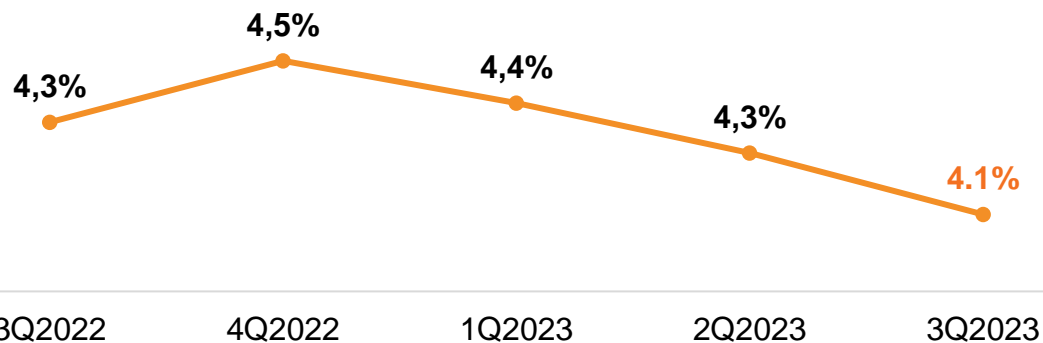
Non-NII/TOI



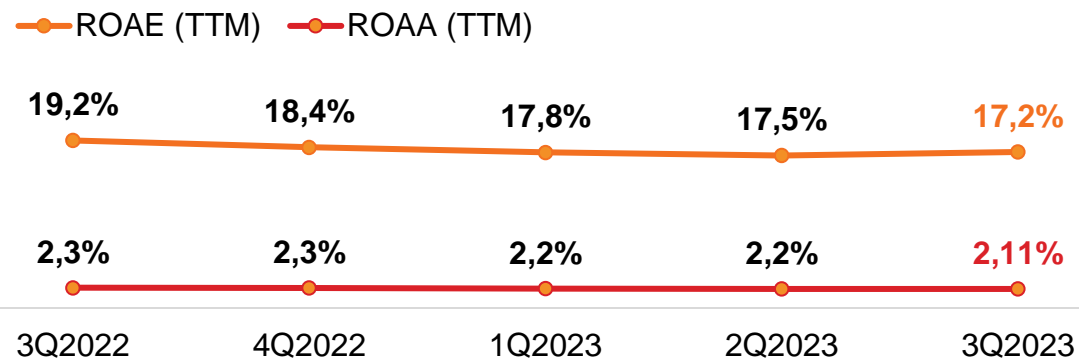
Chi phí vốn



Biên lãi thuần (NIM)

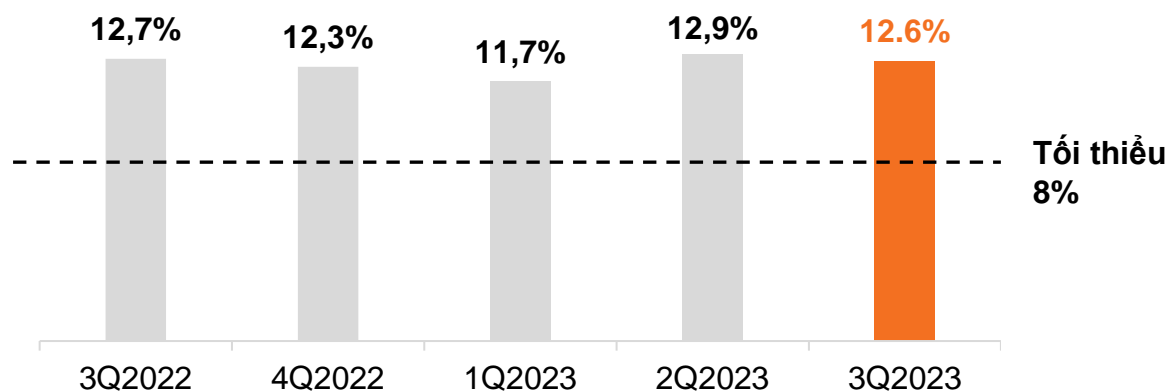


Hiệu quả sinh lời

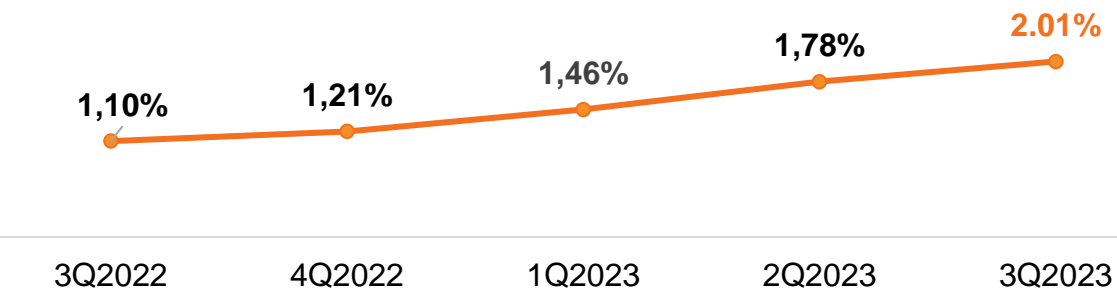


Công tác kiểm soát quản trị rủi ro vẫn được duy trì; NPL nằm trong mức quy định của Ngân hàng Nhà nước

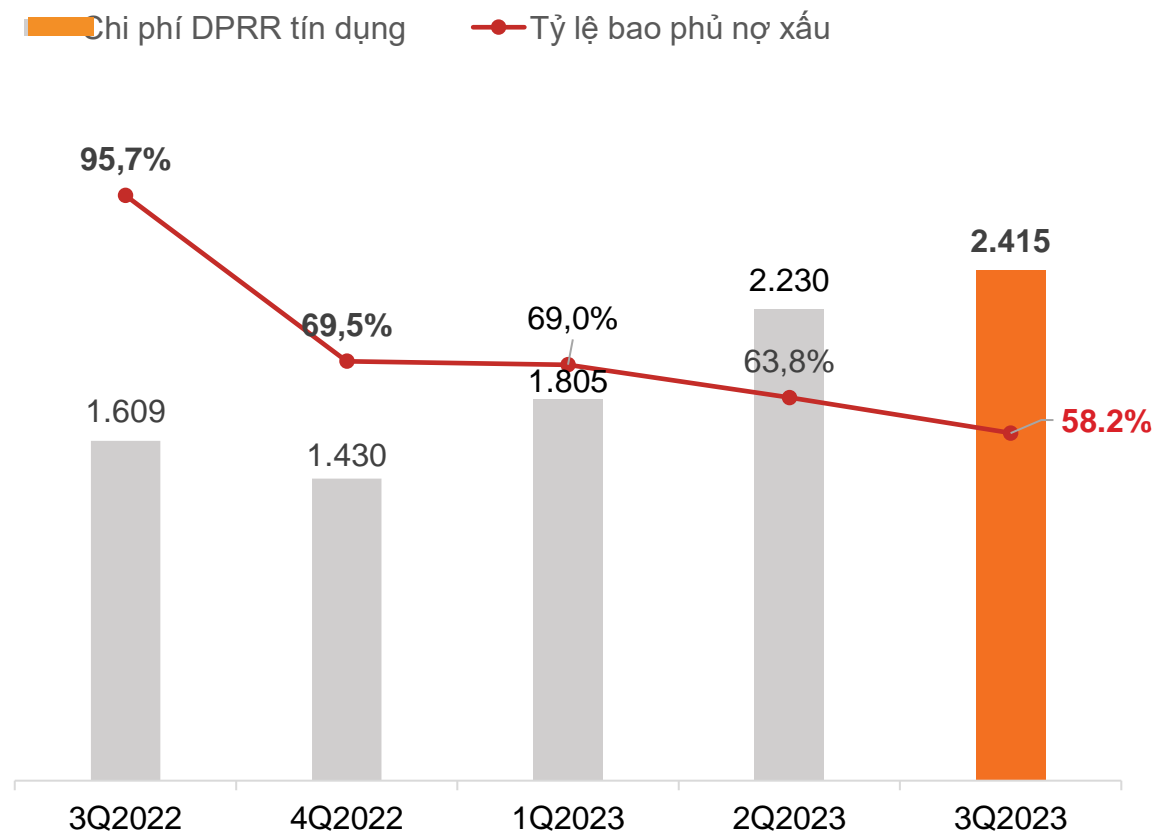
Hệ số an toàn vốn (CAR) ¹⁾



Tỷ lệ nợ xấu (NPL) ²⁾

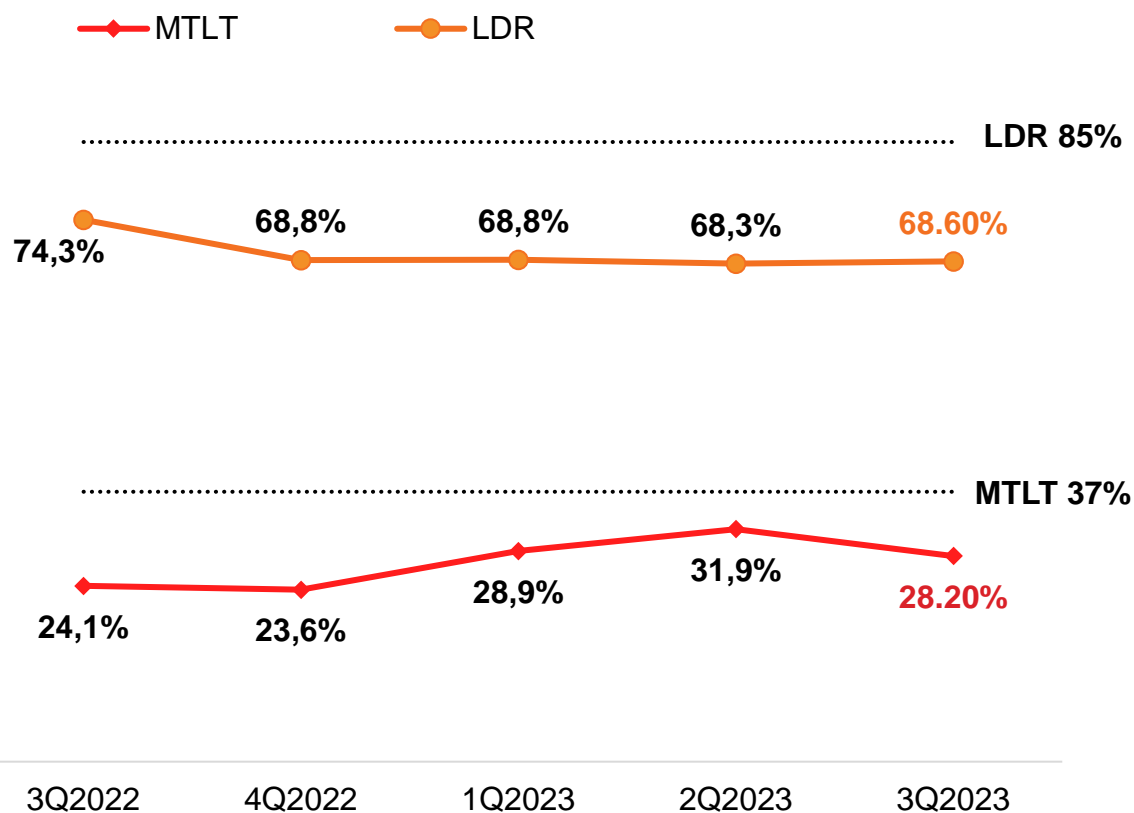


Dự phòng tổn thất cho vay



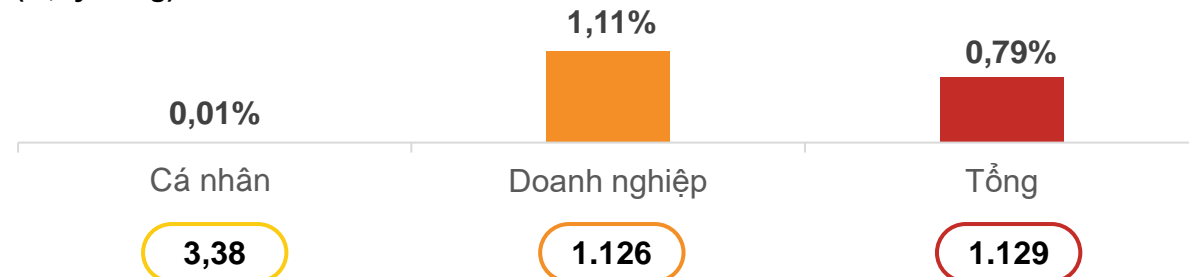
Vị thế thanh khoản dồi dào được duy trì; Nợ tái cơ cấu được trích lập đầy đủ

LDR¹⁾ và Vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (MTLT)

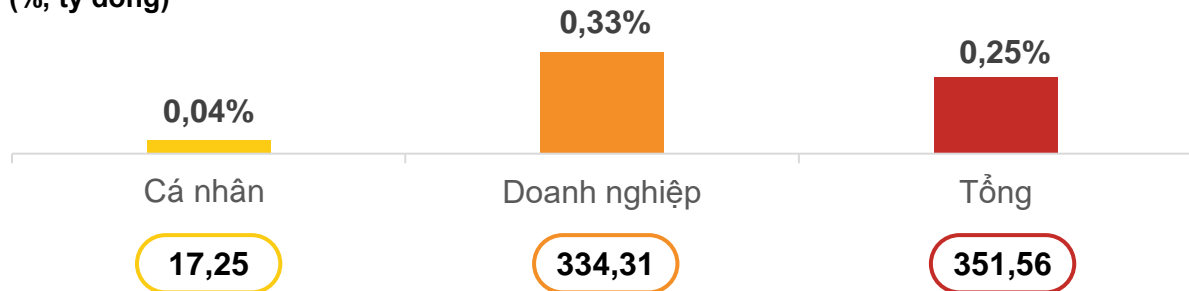


Dư nợ tái cơ cấu (tỷ đồng)

Dư nợ tái cơ cấu COVID trên tổng dư nợ cho vay (% , tỷ đồng)



Dư nợ tái cơ cấu theo TT02 trên tổng dư nợ cho vay (% , tỷ đồng)





B - Triển vọng 2023 - 2027

Triển vọng 2023 - 2027

Kế hoạch tài chính giai đoạn 2023 – 2027

Tầm nhìn trong top 5 ngân hàng TMCP tư nhân, đạt LNTT 1 tỷ USD và vốn hóa 12 tỷ USD

		2023 - 2027F	2023F
QUY MÔ	Tổng tài sản (CAGR)	▲ 10 - 17%/năm	230 nghìn tỷ đồng
	Vốn chủ sở hữu (CAGR)	▲ 20 - 30%	
	Tỷ lệ CASA	35 - 40%	~ 35% - 40%
	Tăng trưởng tín dụng ¹	15 - 30%	15% - 20%
	%Dư nợ RB + SME/Tổng dư nợ	≥ 60%	
TĂNG TRƯỞNG	TOI (CAGR)	▲ 20 - 30%	
	Thu nhập phí	▲ 30%/năm	
	Doanh số bảo hiểm (CAGR)	▲ 25 - 30%	
	LNTT (CAGR)	▲ 20 - 30%	6.300 tỷ đồng
HIỆU QUẢ & CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN	ROE	18 - 22%/năm	
	ROA	2,5 – 2,8%/năm	
	NPL	<3%	<3%
	CAR	>11%	

Kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2023 hướng tới mốc kế hoạch năm được phê duyệt

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022 (%)	Thực hiện 9T/2023	Tỷ lệ TH 9T2023/KH 2023 (%)
1	Tổng tài sản	212.776	230.000	108%	249.250	103,40%
2	Vốn huy động tại thị trường I & trái phiếu huy động vốn	128.720	142.000	110%	138.109	97,3%
3	Dư nợ tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay TCKT và cá nhân, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp) (*)	123.223	141.700	115%	143.360	101,2%
4	Nợ xấu	1,24%	<3%		2,02%	
5	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng)	5.787	6.300	109%	5.223	82,90%
6	Thù lao và chi phí HĐQT và BKS	21,1	25,5	121%	13,04	
7	Vốn điều lệ (**)	19.858	20.000	100%	20.000	100,00%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức/chia cổ phiếu thưởng	30%	(***)		0	

(*) Tùy thuộc hạn mức tăng trưởng tín dụng được cấp bởi Ngân hàng Nhà nước phù hợp từng thời kỳ

(**) Vốn điều lệ đã được tăng lên 20.000 tỷ đồng khi MSB hoàn thành phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong năm 2022. Tuy nhiên, tháng 1/2023 ngân hàng mới nhận được Quyết định của NHNN và Giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi theo mức vốn điều lệ 20 nghìn tỷ đồng

(***) Ngân hàng đã thực hiện chi trả cổ tức và chia cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 30% trong 2 năm 2021 và 2022 cho cổ đông, với tình hình thị trường có nhiều biến động, ảnh hưởng tiêu cực từ xu thế lãi suất, yêu cầu chú trọng quản trị rủi ro cao từ cơ quan quản lý, MSB xin trình ĐHĐCĐ giữ nguyên phần vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ như hiện tại để tạo nguồn vốn đệm vững chắc cho ngân hàng. Khi tình hình thị trường diễn biến tích cực hơn, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ phương án chia cổ tức/cổ phiếu thưởng phù hợp cho lợi nhuận tạo ra năm 2022.



XIN CẢM ƠN!

QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Địa chỉ: Tầng 29, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội

SĐT: (024) 3 771 89 89

Fax: (024) 3 771 88 99

Email: ir@msb.com.vn

Tuyên bố miễn trừ

Nội dung trong bài trình bày này của công ty chỉ nhằm mục đích cập nhật thông tin đến các cổ đông và nhà đầu tư tiềm năng của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (HOSE: MSB). MSB được miễn mọi trách nhiệm pháp lý phát sinh liên quan đến việc thông tin được cung cấp không chính xác, không đầy đủ hoặc không được cập nhật kịp thời. MSB có quyền thay đổi và cập nhật thông tin trong bài thuyết trình này của công ty mà không cần thông báo trước. Vui lòng trích dẫn nguồn nếu sử dụng thông tin nói trên.